

Số: 216 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ tiêu chí “An toàn giao thông” đối với gia đình, dòng họ, cơ sở tôn giáo; xã, phường, thị trấn; cơ quan, đơn vị, nhà trường; khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề; doanh nghiệp và tuyến đường tự quản an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông (Chỉ thị số 18-CT/TW); Kết luận số 45-KL/TW ngày 01/02/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 87-NQ/TU ngày 15/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng “Tỉnh an toàn giao thông”;

Căn cứ Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 24/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng “Tỉnh an toàn giao thông”;

Căn cứ Thông báo số 47/TB-UBND ngày 24/5/2023 của UBND tỉnh về việc Thông báo kết luận phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 5 năm 2023;

Xét đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 1363/TTr-CAT-PC08 ngày 09/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành 06 Bộ tiêu chí “An toàn giao thông” gồm:

- Xã, phường, thị trấn An toàn giao thông;
- Cơ quan, đơn vị, nhà trường An toàn giao thông;
- Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề An toàn giao thông;
- Doanh nghiệp An toàn giao thông;
- Tuyến đường tự quản An toàn giao thông;
- Gia đình, dòng họ, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo An toàn giao thông.

Điều 2. Giao Công an tỉnh chủ trì, có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; tham mưu Ban An toàn giao thông tỉnh tổ chức đánh giá, xét duyệt, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Bộ tiêu chí theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Văn phòng UBND tỉnh; Công an tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận: *Phu*

- Như điều 4;
- V01, V03, V05 - BCA (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBNDTTQ tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các đ/c thành viên BCĐ ATGT tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, KTTH, XDCH;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hương Giang
Nguyễn Hương Giang

BỘ TIÊU CHÍ**Xã, phường, thị trấn an toàn giao thông**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 216/QĐ-UBND ngày 31/5/2023
của UBND tỉnh Bắc Ninh)



STT	Tiêu chí cụ thể	Thang điểm	Điểm chấm
01	Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện	15 điểm	
1.1	Có Văn bản tổ chức quản triệt, triển khai Nghị quyết và Kế hoạch của UBND tỉnh về xây dựng "Tỉnh ATGT" đến từng cơ quan, tổ chức, thôn, xóm, khu phố, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo, dòng tộc, hộ gia đình và mỗi người dân trên địa bàn quản lý.	05 điểm	
1.2	Tổ chức cho 100% cơ quan, tổ chức, các cơ sở kinh doanh và người dân cư trú, làm việc trên địa bàn cam kết và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.	05 điểm	
1.3	Định kỳ sơ kết đánh giá, đồng thời gắn trách nhiệm đưa tiêu chí chấp hành về trật tự an toàn giao thông vào việc xét, đánh giá hộ, gia đình văn hóa và các tiêu chí khác.	05 điểm	
02	Hoàn thiện hạ tầng giao thông, tổ chức giao thông	20 điểm	
2.1	Quy hoạch, bố trí các bãi đỗ xe trên địa bàn để đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội hiện nay và nhu cầu của người dân.	05 điểm	
2.2	Chủ động rà soát, kiến nghị giải quyết các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT trên địa bàn quản lý.	05 điểm	
2.3	Thường xuyên kiến nghị các bất hợp lý trong công tác tổ chức giao thông trên địa bàn quản lý. Các tuyến phố đều lắp đèn chiếu sáng, có đầy đủ hệ thống biển báo, vạch kẻ đường...	05 điểm	
2.4	Lắp 100% gờ, gờ giảm tốc từ ngõ ra đường theo quy định.	05 điểm	
03	Giữ vững TTATGT, TTCC trên địa bàn	15 điểm	
3.1	Không để xảy ra hoạt động đua xe trái phép; không để xảy ra tình trạng tụ tập phương tiện gây mất TTATGT, TTCC; net pô, rú ga, lạng lách, đánh võng....;	03 điểm	
3.2	Không để xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông trên địa bàn quản lý;	03 điểm	
3.3	Kiểm chế và làm giảm TNGT gây hậu quả chết người; không để xảy ra TNGT rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn quản lý.	04 điểm	
3.4	Giải quyết triệt để tình trạng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; Không để xảy ra tình trạng sử dụng lòng đường, vỉa hè làm nơi kinh doanh, buôn bán, họp chợ, phơi rom, rạ, dựng rạp....trên đường.	05 điểm	

04	<i>Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động quần chúng chấp hành tốt quy định về TTATGT, xây dựng mô hình tự quản về ATGT</i>	25 điểm	
4.1	Xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản về TTATGT; triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình "xếp hàng đón con", "cổng trường an toàn" tại 100% các cổng trường học trên địa bàn quản lý.	10 điểm	
4.2	Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, mỗi tuần phát ít nhất 01 bài về TTATGT trên loa phát thanh của xã, phường, thôn, xóm...;	05 điểm	
4.3	Vận động người dân không giao xe cho người chưa đủ điều kiện điều khiển (không giao xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện cho người chưa đủ 16 tuổi); Không cở vũ, ủng hộ cho các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông; tích cực ủng hộ, hỗ trợ lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT.	05 điểm	
4.4	Rà soát vận động 100% chủ phương tiện thực hiện thủ tục thu hồi đăng ký, biển số xe hết niên hạn sử dụng; Tổ chức cam kết và không để xe hết niên hạn sử dụng, quá hạn kiểm định, xe tự chế lưu thông trên địa bàn quản lý.	05 điểm	
05	<i>Huy động lực lượng tham gia thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo TTATGT</i>	15 điểm	
5.1	Bổ trí lực lượng đẩy mạnh công tác tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm, đảm bảo TTATGT, TTCC, TTXH theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật;	05 điểm	
5.2	Phối hợp chặt chẽ với lực lượng CSGT; CSTT; TTGT tăng cường công tác đảm bảo TTATGT trên địa bàn khi có yêu cầu.	05 điểm	
5.3	Thông tin kịp thời cho cơ quan chức năng về tình hình TTATGT trên địa bàn quản lý; tích cực tham gia xử lý các sự cố về TTATGT và sơ cứu, cấp cứu nạn nhân tai nạn giao thông.	05 điểm	
06	<i>Người tham gia giao thông chấp hành tốt luật giao thông đường bộ (không có người vi phạm (VP): 10 điểm; có dưới 10 người VP: 08 điểm; có từ 10 đến dưới 20 người VP: 06 điểm; có từ 20 đến dưới 50 người VP: 04 điểm; có từ 50 đến dưới 100 người VP: 02 điểm; có trên 100 người VP /năm: 0 điểm).</i>	10 điểm	
Tổng điểm		100 điểm	

Lưu ý:

- Không xem xét phân loại, chấm điểm (không có điểm) đối với địa phương:
- + Có từ 05% dân số trở lên trên địa bàn quản lý nhận thông báo vi phạm TTATGT.
- + Trong 01 năm có từ 02 vụ TNGT rất nghiêm trọng trở lên xảy ra trên địa bàn quản lý.
- + Có trên 50% cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn quản lý không đạt "cơ quan, đơn vị, trường học ATGT" theo quy định.
- Xã, phường, thị trấn đạt từ 80 điểm trở lên được đánh giá là "**xã, phường, thị trấn ATGT**".

BỘ TIÊU CHÍ

Cơ quan, đơn vị, nhà trường ATGT

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 26/QĐ-UBND ngày 31/15/2023
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tiêu chí cụ thể	Thang điểm CQ, ĐV	Thang điểm trường học	Điểm chấm
01	Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện	20 điểm	20 điểm	
1.1	Có kế hoạch triển khai Nghị quyết và kế hoạch của UBND tỉnh về xây dựng "Tỉnh ATGT".	05 điểm	05 điểm	
1.2	Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc đến từng cán bộ, công nhân viên, giáo viên, học sinh, sinh viên...; Tổ chức cho 100% cán bộ, công nhân viên, giáo viên, học sinh, sinh viên...của cơ quan, đơn vị, trường học mình ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.	05 điểm	05 điểm	
1.3	Định kỳ sơ kết đánh giá, đồng thời đưa tiêu chí chấp hành về TTATGT vào việc đánh giá, xếp loại thi đua, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động học sinh, sinh viên...	10 điểm	10 điểm	
02	Thực hiện công tác đảm bảo TTATGT	30 điểm	30 điểm	
2.1	Quy hoạch, xây dựng, sắp xếp bố trí các điểm dừng, đỗ phương tiện của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên và cơ quan, tổ chức, cá nhân đến liên hệ làm việc tại khuôn viên trụ sở cơ quan, đơn vị, trường học đảm bảo khoa học, không ảnh hưởng đến TTATGT.	10 điểm	10 điểm	
2.2	Không để xảy ra tình trạng mất trật tự an toàn giao thông, TTCC, TTXH khu vực cổng trụ sở và xung quanh các cơ quan, đơn vị, trường học.	10 điểm	10 điểm	
2.3	Tích cực thông tin kịp thời cho cơ quan chức năng về tình hình TTATGT, trật tự công cộng, trật tự xã hội khu vực cổng trụ sở và xung quanh cơ quan, đơn vị trường học; đồng thời phối hợp, hỗ trợ trong quá trình xử lý các sự cố về TTATGT và sơ cứu, cấp cứu nạn nhân tai nạn giao thông.	05 điểm	05 điểm	

2.4	Tùy theo tình hình chủ động bố trí, hoặc cử người phối hợp với các lực lượng chức năng hướng dẫn, phân luồng giao thông tại công trụ sở đảm bảo TTATGT tại khu vực cơ quan, đơn vị, trường học luôn được an toàn, thông suốt.	05 điểm	05 điểm	
03	<i>Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT</i>	30 điểm	30 điểm	
3.1	Tích cực, chủ động và phối hợp với các đơn vị chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục kiến thức và kỹ năng tham gia giao thông an toàn cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên và cha mẹ học sinh...	10 điểm	05 điểm	
3.2	Vận động tổ chức cho các cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên, giáo viên ký cam kết không điều khiển phương tiện giao thông, khi chưa đảm bảo các điều kiện quy định; không giao xe cho người chưa đủ điều kiện điều khiển (không giao xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện cho người chưa đủ 16 tuổi).	10 điểm	05 điểm	
3.3	Không sử dụng, không ký hợp đồng với phương tiện không đảm bảo điều kiện lưu hành để chở cán bộ, công nhân, học sinh, sinh viên...tham gia giao thông.	10 điểm	05 điểm	
3.4	<u>Đối với các nhà trường:</u> Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc công tác phối hợp tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật theo Chương trình số 11/CTrPH-BCA-BGDĐT ngày 19/10/2022 giữa Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2022-2025. Thực hiện có hiệu quả mô hình "xếp hàng đón con", "cổng trường an toàn giao thông".		15 điểm	
04	<i>Chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về TTATGT</i>	20 điểm	20 điểm	
4.1	Không sử dụng chất có cồn khi điều khiển phương tiện giao thông; không điều khiển xe lạng lách, đánh võng; không đua xe và cổ vũ đua xe trái phép.	05 điểm	05 điểm	
4.2	Không cổ vũ, ủng hộ cho các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông; tích cực ủng hộ, hỗ trợ lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT. Có thái độ hợp tác, hành vi ứng xử văn minh, lịch sự khi xảy ra tai nạn giao thông.	05 điểm	05 điểm	

4.3	Chấp hành tốt quy định của pháp luật về TTATGT, TTCC (không có người vi phạm; 10 điểm; cứ mỗi người vi phạm trừ 02 điểm đến khi hết 10 điểm).	10 điểm	10 điểm	
	Tổng điểm	100 điểm	100 điểm	

Lưu ý:

- Không xem xét phân loại, chấm điểm đối với cơ quan, đơn vị có từ 05% cán bộ, công nhân viên chức trở lên nhận thông báo vi phạm TTATGT (không có điểm).

- Các cơ quan, đơn vị, trường học đạt từ 80 điểm trở lên được đánh giá là "*cơ quan, đơn vị, trường học ATGT*".

BỘ TIÊU CHÍ

Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề (KCN, CCN, LN) an toàn giao thông

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 216 /QĐ-UBND ngày 31/5/2023
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tiêu chí cụ thể	Thang điểm	Điểm chấm
01	Công tác quán triệt, triển khai thực hiện	20 điểm	
1.1	Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch của UBND tỉnh về xây dựng "Tỉnh ATGT"; Có kế hoạch đảm bảo TTATGT tại Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và cán bộ Công nhân viên làm việc tại đây.	05 điểm	
1.2	Tổ chức cho 100% Công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp, cán bộ, công nhân, người lao động làm việc, cư trú tại địa bàn KCN, CCN, LN cam kết và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông; không đưa xe chưa đảm bảo điều kiện vào tham gia giao thông; không giao xe cho người chưa đủ điều kiện điều khiển.	05 điểm	
1.3	Định kỳ sơ kết đánh giá, đồng thời gắn trách nhiệm đưa tiêu chí gắn việc chấp hành về an toàn giao thông vào tiêu chí đánh giá, xếp loại khen thưởng hàng năm đối với các doanh nghiệp trong KCN, CCN, LN.	10 điểm	
02	Tiêu chuẩn về tình hình TTATGT trên địa bàn	10 điểm	
	Tình hình TTATGT trên địa bàn KCN, CCN, LN luôn được duy trì và đảm bảo; TNGT gây hậu quả chết người được kiểm chế và làm giảm; Không để xảy ra TNGT rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng tại KCN, CCN, LN theo địa bàn quản lý.		
03	Xây dựng hạ tầng và tổ chức giao thông khoa học, đồng bộ, an toàn, đúng quy định	20 điểm	
3.1	Quy hoạch hoàn thiện hạ tầng giao thông, tổ chức giao thông tại các KCN, CCN, LN khoa học, đồng bộ; không có các điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông trên hệ thống đường bộ tại KCN, CCN, LN và khu vực xung quanh; có các tuyến xe buýt, các điểm dừng, đỗ, đón trả khách cho phương tiện đưa, đón cán bộ, công nhân; có hệ thống đường gom và bãi đỗ xe trong KCN, CCN, LN; có đầy đủ hệ thống biển báo, vạch sơn kẻ đường, gờ, giảm tốc...theo quy định.	10 điểm	
3.2	Không để tồn tại chợ tạm, chợ cóc; không lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; không kinh doanh, buôn bán trên	10 điểm	

	lòng đường, lề đường, vỉa hè làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại KCN, CCN, LN và khu vực xung quanh.		
04	<i>Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT</i>	20 điểm	
4.1	Các doanh nghiệp treo biển hiệu, băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền; đồng thời thành lập đội tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông.	10 điểm	
4.1	Chủ động và phối hợp với các đơn vị chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục kiến thức và kỹ năng tham gia giao thông cho các cán bộ, nhân viên, công nhân, lái xe của công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp trong các KCN, CCN, LN (<i>mỗi quý tổ chức ít nhất 01 buổi tuyên truyền</i>).	10 điểm	
05	<i>Thực hiện tốt công tác quản lý, phối hợp nhằm chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về TTATGT</i>	30 điểm	
5.1	Các KCN, CCN, LN có trách nhiệm bố trí bộ phận làm đầu mối theo dõi, quản lý về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông hoặc có người phụ trách về vấn đề này. Tích cực thông tin kịp thời cho cơ quan chức năng về tình hình trật tự an toàn giao thông xung quanh doanh nghiệp, công ty; đồng thời phối hợp, hỗ trợ trong quá trình xử lý các sự cố về trật tự, an toàn giao thông và sơ cứu, cấp cứu nạn nhân tai nạn giao thông.	05 điểm	
5.2	Chủ động bố trí, hoặc cử người phối hợp với các lực lượng chức năng hướng dẫn, phân luồng giao thông tại cổng trụ sở doanh nghiệp, công ty trong KCN, CCN, LN đảm bảo giao thông luôn được an toàn, thông suốt.	05 điểm	
5.3	Quản lý tốt hoạt động kinh doanh, vận tải, đưa đón công nhân, nhân viên của các công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp trong KCN, CCN, LN; Không sử dụng phương tiện, không ký hợp đồng với phương tiện, người điều khiển phương tiện không đảm bảo điều kiện lưu hành để thực hiện hoạt động vận tải, chở cán bộ, nhân viên, công nhân của công ty, doanh nghiệp.	05 điểm	
5.4	Chỉ đạo các công ty, xí nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn hàng năm chủ động tổ chức cho đội ngũ lái xe kiểm tra sức khỏe, xét nghiệm ma túy. Cán bộ, công nhân viên có sức khỏe, đảm bảo đầy đủ các điều kiện tham gia giao thông theo quy định, có thái độ hợp tác, hành vi ứng xử văn minh, lịch sự khi xảy ra tai nạn giao thông.	05 điểm	
5.5	Không tiếp tay cho các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông; tích cực hợp tác, ủng hộ, hỗ trợ lực	05 điểm	

	lượng làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT. Có thái độ hợp tác, hành vi ứng xử văn minh, lịch sự khi xảy ra tai nạn giao thông.		
5.6	Không có cán bộ, công nhân viên vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông, nhất là vi phạm quy định về nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông.	05 điểm	
	Tổng điểm	100 điểm	

Lưu ý:

- Không xem xét phân loại, chấm điểm đối với các KCN, CCN, LN có từ 05% cán bộ, nhân viên, công nhân trở lên nhận thông báo vi phạm TTATGT (không có điểm).

- Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề đạt **từ 80 điểm trở lên** được đánh giá là "**khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề ATGT**".

BỘ TIÊU CHÍ

Doanh nghiệp an toàn giao thông

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 216/QĐ-UBND ngày 31/15/2023
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tiêu chí cụ thể	Thang điểm	Điểm chấm
01	Công tác quán triệt, triển khai thực hiện	20 điểm	
1.1	Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch của UBND tỉnh về xây dựng Tỉnh ATGT; Có kế hoạch đảm bảo TTATGT quanh trụ sở và cán bộ Công nhân viên của doanh nghiệp.	05 điểm	
1.2	Tổ chức cho 100% cán bộ, công nhân viên ký cam kết chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về TTATGT; không giao xe cho người chưa đủ điều kiện điều khiển (không giao xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện cho người chưa đủ 16 tuổi).	05 điểm	
1.3	Định kỳ sơ kết đánh giá, đồng thời gắn trách nhiệm đưa tiêu chí chấp hành về trật tự an toàn giao thông vào việc xét, đánh giá phân loại thi đua đối với nhân viên, công nhân của doanh nghiệp, công ty.	10 điểm	
02	Đảm bảo TTATGT, TTCC xung quanh trụ sở của công ty doanh nghiệp	25 điểm	
2.1	Không để xảy ra tình trạng mất trật tự an toàn giao thông, TTCC, TTXH quanh khu vực cổng trụ sở của công ty, doanh nghiệp.	10 điểm	
2.2	Quy hoạch, xây dựng, sắp xếp bố trí các điểm đỗ phương tiện của cán bộ, nhân viên, công nhân, người dân đến liên hệ làm việc tại khuôn viên của doanh nghiệp, công ty đảm bảo khoa học, không ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông.	05 điểm	
2.3	Không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, hành lang ATGT.	10 điểm	
03	Tích cực phối hợp với lực lượng chức năng đảm bảo TTATGT	15 điểm	
3.1	Tích cực thông tin kịp thời cho cơ quan chức năng về tình hình trật tự an toàn giao thông xung quanh doanh nghiệp, công ty; đồng thời phối hợp, hỗ trợ trong quá trình xử lý các sự cố về trật tự, an toàn giao thông và sơ cứu, cấp cứu nạn nhân tai nạn giao thông.	05 điểm	
3.2	Tùy theo tình hình chủ động bố trí, hoặc cử người phối hợp với các lực lượng chức năng hướng dẫn, phân luồng giao thông tại cổng trụ sở doanh nghiệp, công ty, đảm bảo giao thông luôn được an toàn, thông suốt.	05 điểm	

3.3	Tùy theo tình hình chủ động bố trí, hoặc cử người phối hợp với các lực lượng chức năng hướng dẫn, phân luồng giao thông tại công trụ sở doanh nghiệp, công ty, đảm bảo giao thông luôn được an toàn, thông suốt.	05 điểm	
04	<i>Thực hiện tốt công tác tuyên truyền pháp luật về TTATGT</i>	15 điểm	
4.1	Các doanh nghiệp treo biển hiệu, băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền; đồng thời thành lập đội tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông.	05 điểm	
4.2	Tích cực, chủ động và phối hợp với các đơn vị chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục kiến thức và kỹ năng tham gia giao thông cho cán bộ, nhân viên, công nhân của doanh nghiệp (01 quý tổ chức ít nhất 01 buổi tuyên truyền).	10 điểm	
05	<i>Thực hiện tốt công tác quản lý, phối hợp nhằm chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về TTATGT</i>	25 điểm	
5.1	Đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh vận tải; chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ của chủ phương tiện trong việc khắc phục, giải quyết tai nạn giao thông.	05 điểm	
5.2	Không sử dụng phương tiện, không ký hợp đồng với phương tiện không đảm bảo điều kiện lưu hành để chở cán bộ, nhân viên, công nhân, hàng hóa của công ty, doanh nghiệp.	05 điểm	
5.3	Chủ động tổ chức, tích cực tham gia phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong công tác quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn và phẩm chất của người lái xe. Hàng năm chủ động tổ chức cho đội ngũ lái xe của công ty kiểm tra sức khỏe, xét nghiệm ma túy.	05 điểm	
5.4	Không tiếp tay cho các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông; tích cực hợp tác, ủng hộ, hỗ trợ lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT. Có thái độ hợp tác, hành vi ứng xử văn minh, lịch sự khi xảy ra tai nạn giao thông.	05 điểm	
5.5	Không có cán bộ, công nhân viên vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông, nhất là vi phạm quy định về nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông.	05 điểm	
Tổng điểm		100 điểm	

Lưu ý:

- Không xem xét phân loại, chấm điểm đối với các doanh nghiệp có từ 05% cán bộ, nhân viên, công nhân trở lên nhận thông báo vi phạm TTATGT (không có điểm).

- Doanh nghiệp đạt **từ 80 điểm trở lên** được đánh giá là "**Doanh nghiệp ATGT**".

BỘ TIÊU CHÍ

Tuyên đường tự quản an toàn giao thông

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 216 /QĐ-UBND ngày 31 /5/2023
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tiêu chí cụ thể	Thang điểm	Điểm chấm
01	Về tình hình TTATGT	20 điểm	
1.1	Không xảy ra hoạt động đua xe trái phép	05 điểm	
1.2	Không để xảy ra tình trạng tụ tập phương tiện gây mất TTATGT, TTCC; net pô, rú ga, lạng lách, đánh võng.....	05 điểm	
1.3	Không xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông	05 điểm	
1.4	Không có TNGT chết người xảy ra.	05 điểm	
02	Tổ chức giao thông, hạ tầng giao thông đồng bộ, an toàn:	15 điểm	
2.1	Hạ tầng giao thông, tổ chức giao thông được xây dựng khoa học, đồng bộ; mặt đường trải nhựa sạch, đẹp, không bị nứt vỡ, sụt lún, hư hỏng...	05 điểm	
2.2	Có đủ hệ thống đèn chiếu sáng, được cấp điện sử dụng vào ban đêm; có đầy đủ hệ thống biển báo, vạch kẻ đường...;	05 điểm	
2.3	Lắp 100% gờ, gờ giảm tốc từ ngõ ra đường theo quy định.	05 điểm	
03	Hành lang ATGT được đảm bảo:	15 điểm	
3.1	Không để xảy ra tình trạng sử dụng lòng đường, vỉa hè làm nơi kinh doanh, buôn bán, họp chợ, phơi rơm, rạ, dựng rạp....trên đường	10 điểm	
3.2	Không có tình trạng lấn chiếm hành lang ATGT.	05 điểm	
04	Thường xuyên tuyên truyền pháp luật về TTATGT qua hệ thống loa phát thanh:	15 điểm	
4.1	Trên tuyến có gắn loa phát thanh, thường xuyên phát tin bài tuyên truyền về TTATGT.	05 điểm	
4.2	Thường xuyên tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân sinh sống dọc tuyến, để nâng cao hiểu biết, ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT.	05 điểm	
4.3	Tích cực giúp đỡ, ủng hộ lực lượng chức năng trong quá trình làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT; Tích cực phê phán, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông.	05 điểm	

05	<i>Huy động lực lượng tham gia thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo TTATGT</i>	15 điểm	
5.1	Có lực lượng chức năng thường xuyên làm nhiệm vụ TTKS, xử lý vi phạm, đảm bảo TTATGT, TTCC, TTXH trên tuyến.	05 điểm	
5.2	Địa phương có lực lượng tự quản thực hiện công tác nắm tình hình, tuyên truyền, hướng dẫn, điều tiết giao thông trên tuyến, đảm bảo tình hình TTATGT luôn được an toàn, thông suốt.	05 điểm	
5.3	Nắm bắt và thông tin kịp thời cho cơ quan chức năng về tình hình trật tự an toàn giao thông trên tuyến; đồng thời phối hợp, hỗ trợ trong quá trình xử lý các sự cố về trật tự, an toàn giao thông và sơ cứu, cấp cứu nạn nhân tai nạn giao thông.	05 điểm	
06	<i>Tình hình chấp hành pháp luật về TTATGT trên tuyến</i>	10 điểm	
6.1	Người dân tự giác chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật về TTATGT như: chấp hành nghiêm hệ thống báo hiệu đường bộ, đi đúng phần đường, làn đường quy định; đội mũ bảo hiểm khi điều khiển mô tô, xe gắn máy, xe máy điện; không đi ngược chiều; không sử dụng chất có cồn khi điều khiển phương tiện giao thông; không điều khiển xe quá tốc độ; không đua xe và cở vũ đua xe trái phép...	05 điểm	
6.2	Mọi hành vi vi phạm phải được phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm, không gây bức xúc trong dư luận và quần chúng nhân dân.	05 điểm	
07	Giao cho đơn vị, địa phương hoặc tổ chức cá nhân cụ thể chịu trách nhiệm theo dõi, quản lý xây dựng và triển khai "đoạn đường tự quản ATGT"; Định kỳ sơ kết đánh giá xếp loại, gắn với xếp loại của tập thể, cá nhân có liên quan.	10 điểm	
	Tổng điểm	100 điểm	

Lưu ý:

- Không xem xét phân loại, chấm điểm đối với các đoạn đường xảy ra từ 02 vụ TNGT rất nghiêm trọng trở lên; hoặc xảy ra TNGT đặc biệt nghiêm trọng (không có điểm).

- Đoạn đường đạt *từ 80 điểm trở lên* được đánh giá là "*Đoạn đường ATGT*".

BỘ TIÊU CHÍ

Gia đình, dòng họ, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo an toàn giao thông
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 216/QĐ-UBND ngày 31/5/2023
của UBND tỉnh Bắc Ninh)

STT	Tiêu chí cụ thể	Thang điểm	Điểm chấm
01	Các gia đình, dòng họ, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo có trách nhiệm thông báo, tuyên truyền cho thành viên, giáo dân nắm được chủ trương của địa phương về xây dựng "tinh ATGT".	20 điểm	
02	- Chủ hộ, trưởng họ, người có chức sắc trong các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo luôn gương mẫu, đi đầu trong triển khai, truyền truyền, thực hiện các quy định của pháp luật và địa phương nơi cư trú về bảo đảm trật tự an toàn giao thông. - Thông qua sinh hoạt gia đình, dòng họ, tôn giáo để gắn tuyên truyền, cam kết, phát động thi đua đến 100% thành viên chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông.	20 điểm	
03	Các thành viên trong gia đình, dòng họ, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật về TTATGT; Không lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; không kinh doanh, buôn bán, phơi rơm rạ, dưng rạ....trên lòng đường, lề đường, vỉa hè làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn giao thông.	20 điểm	
04	- Vận động các hộ gia đình, thành viên không điều khiển phương tiện khi không đảm bảo các điều kiện cần thiết; không giao xe cho người chưa đủ điều kiện điều khiển (không giao xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện cho người chưa đủ 16 tuổi). - Không tiếp tay cho các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông; tích cực ủng hộ, hỗ trợ lực lượng làm nhiệm vụ đảm bảo TTATGT.	20 điểm	
05	Tích cực tham gia thực hiện công tác tự quản về TTATGT; Thông tin kịp thời cho cơ quan chức năng về tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn quản lý; đồng thời phối hợp, hỗ trợ trong quá trình xử lý các sự cố về trật tự, an toàn giao thông và sơ cứu, cấp cứu nạn nhân tai nạn giao thông.	20 điểm	
	Tổng điểm	100 điểm	

Lưu ý:

Gia đình, dòng họ, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đạt được 80 điểm trở lên được đánh giá là "**Gia đình, dòng họ, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo an toàn giao thông**".